

Số: *689*/2021/QĐ-UBND

Mai Động, ngày *31* tháng *12* năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ
trong công tác quản lý trật tự xây dựng và đô thị trên địa bàn phường Mai Động**

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG MAI ĐỘNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 06 năm 2014;

Căn cứ Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH 11 ngày 20/04/2007 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XI về thực hiện dân chủ tại xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07/12/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xây dựng về xử lý vi phạm trật tự xây dựng và đô thị đô thị;

Căn cứ Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng, kinh doanh bất động sản, khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng, quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật, quản lý phát triển nhà và công sở;

Căn cứ Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 20/2016/QĐ-UBND ngày 24/06/2016 của UBND Thành phố Hà Nội về Ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về cấp phép xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định 46/2013/QĐ-UBND ngày 25/10/2013 của UBND Thành phố Hà Nội về việc kiện toàn tổ chức và hoạt động của Thanh tra Sở Xây dựng Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 14/02/2014 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành quy chế phối hợp quản lý trật tự xây dựng và đô thị giữa

Sở Xây dựng và UBND quận huyện, UBND xã, phường, thị trấn trên địa bàn Thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 977/QĐ-UBND ngày 21/03/2014 của UBND quận Hoàng Mai về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong công tác quản lý trật tự xây dựng và đô thị trên địa bàn quận Hoàng Mai;

Căn cứ Quyết định số 01/2021/QĐ-UBND ngày 01/7/2021 của UBND phường Mai Động về ban hành quy chế làm việc của UBND phường;

Xét đề nghị của Văn phòng Ủy ban nhân dân phường và Tư pháp phường;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế thực hiện dân chủ trong công tác quản lý trật tự xây dựng và đô thị trên địa bàn phường Mai Động” gồm 06 Chương, 17 Điều.

Điều 2. Văn phòng UBND phường, Tư pháp phường, Địa Chính - xây dựng, Tổ công tác quản lý trật tự xây dựng và đô thị và đo thị, Cán bộ quản lý đô thị phường, các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 ngày kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- UBND quận;
- BCĐ Quy chế dân chủ quận;
- Phòng QLĐT quận;
- Đội QLTTXD&ĐT Quận;
- ĐU-UBMTTQ phường;
- Như điều 2;
- LưuVP.

(Đề b/c)



CHỦ TỊCH

Trần Văn Vịnh

Mai Động, ngày tháng năm 2021

QUY CHẾ

Thực hiện dân chủ trong công tác quản lý trật tự xây dựng và đô thị trên địa bàn phường Mai Động

(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~687~~ 2021/QĐ-UBND, 31/12/2021
của UBND phường Mai Động)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định những nội dung phải công khai để nhân dân biết; những nội dung để nhân dân tham gia ý kiến để các cấp có thẩm quyền quyết định; những nội dung nhân dân giám sát; trách nhiệm của chính quyền, cán bộ công chức phường, cán bộ tổ dân phố, các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có liên quan đối với việc thực hiện quy chế dân chủ trong công tác quản lý trật tự xây dựng và đô thị trên địa bàn phường Mai Động.

2. Đối tượng áp dụng

Tất cả các công trình xây dựng của các tổ chức cá nhân trên địa bàn phường trừ những công trình đặc thù sau đây:

1. Công trình bí mật của nhà nước.
2. Công trình được xây dựng theo lệnh khẩn cấp.
3. Công trình tạm phục vụ xây dựng công trình chính theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt .

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện dân chủ trong công tác quản lý trật tự xây dựng và đô thị ở phường

1. Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý nhà Nước.
2. Đảm bảo kỷ cương, trật tự trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật.
3. Đảm bảo quyền của nhân dân được biết, được tham gia ý kiến và giám sát việc thực hiện quy chế này.
4. Bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.
5. Công khai, minh bạch trong quá trình thực hiện.

Điều 3. Trách nhiệm thực hiện quy chế dân chủ

1. Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường, cơ quan, cá nhân liên quan đến việc giải quyết và hoạt động xây dựng có trách nhiệm tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong công tác quản lý trật tự xây dựng và đô thị

2. Ủy ban nhân dân phường phối hợp với Ủy ban mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các đoàn thể tuyên truyền, thuyết phục, vận động nhân dân thực hiện Quy chế này.

Chương II

NỘI DUNG VÀ CÁC HÌNH THỨC ĐỂ NHÂN DÂN BIẾT

Điều 4. Những nội dung công khai

1. Công khai các chủ chương, chính sách, các văn bản của Trung ương, Thành phố, quận, phường có liên quan đến công tác quản lý trật tự xây dựng và đô thị, nhiệm vụ quyền hạn của cán bộ công chức trong quản lý trật tự xây dựng và đô thị.

2. Công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, kế hoạch triển khai thực hiện các dự án xây dựng trên địa bàn phường, xây dựng cơ sở hạ tầng, tái định cư; hồ sơ quy hoạch chi tiết khu dân cư và điều chỉnh quy hoạch chi tiết trên địa bàn phường, đất công, đất nông nghiệp, đất xen kẹt (nếu có).

Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư hoặc giấy phép đầu tư (nếu có).

3. Công khai giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ và các công trình xây dựng trên địa bàn, tên và địa chỉ chủ đầu tư xây dựng công trình, ngày khởi công, ngày hoàn thành, tên đơn vị thiết kế, đơn vị thi công, đơn vị tư vấn giám sát, các biện pháp bảo vệ theo quy định, các nội dung khác có liên quan đến việc xây dựng công trình.

4. Kết quả xử lý vi phạm, kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị... của các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác quản lý trật tự xây dựng và đô thị.

5. Công khai các văn bản quy định mức thuế xây dựng, kết quả thu thuế xây dựng.

Điều 5. Hình thức công khai

Những nội dung tại Điều 4 của Quy chế này được công khai bằng các hình thức dưới đây:

1. Niêm yết tại trụ sở UBND phường, nơi họp dân ở tổ dân phố.
2. Phát thanh trên hệ thống truyền thanh của phường.
3. Thông báo bằng văn bản đến các tổ chức, cá nhân có công trình xây dựng trên địa bàn phường.

4. Thông qua tổ trưởng tổ dân phố để thông báo đến nhân dân.

5. Phổ biến tại các hội nghị nhân dân hàng năm.

6. Công giao tiếp điện tử của quận, phường.

7. Đối với các giấy phép xây dựng phải niêm yết tại chân công trình, riêng giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ niêm yết tại mặt ngoài công trình xây dựng, chiều cao vị trí niêm yết không cao quá 1,7m kể từ mặt hè đường. Niêm yết trước ngày khởi công công trình.

Chương III

NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC NHÂN DÂN THAM GIA Ý KIẾN ĐỀ CẤP CÓ THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH

Điều 6. Những nội dung nhân dân tham gia ý kiến

Căn cứ tình hình thực tế trên địa bàn phường, người dân có thể tham gia ý kiến bằng các hình thức phù hợp dưới đây:

1. Dự thảo kế hoạch triển khai các dự án xây dựng trên địa bàn phường; xây dựng cơ sở hạ tầng; tái định cư; phương án quy hoạch chi tiết khu dân cư và phương án điều chỉnh quy hoạch chi tiết có liên quan đến quyền lợi hợp pháp của dân cư trên địa bàn phường.

2. Các chủ trương, hình thức và mức đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình phúc lợi công cộng theo quy hoạch đã được phê duyệt và công khai trên địa bàn phường do nhân dân đóng góp một phần hoặc toàn bộ kinh phí.

3. Các thủ tục, hồ sơ liên quan tới cấp phép xây dựng công trình, cấp thỏa thuận cải tạo sửa chữa công trình.

4. Các biện pháp tổ chức đảm bảo trật tự, an toàn vệ sinh môi trường trong quá trình xây dựng các công trình.

5. Mức thu và kết quả thu kinh phí do nhân dân đóng góp.

6. Trực tiếp tham gia ý kiến tại các buổi tiếp công dân của lãnh đạo UBND phường.

Điều 7. Hình thức tham gia ý kiến

Người dân có thể tham gia ý kiến bằng các hình thức dưới đây:

1. Tổ chức họp tổ dân phố hoặc trực tiếp phản ánh với tổ trưởng tổ dân phố.

2. Gửi văn bản lấy ý kiến đóng góp của nhân dân.

3. Thông qua Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

4. Thông qua hòm thư góp ý.

Điều 8 .Trách nhiệm của chính quyền địa phương về tổ chức thực hiện những nội dung nhân dân tham gia ý kiến

1. Ủy ban nhân dân phường có trách nhiệm xây dựng kế hoạch để lấy ý kiến nhân dân về những nội thuộc thẩm quyền quyết định của mình, trong đó nêu rõ hình thức, giải pháp, thời gian triển khai và trách nhiệm tổ chức thực hiện.

a. Tổng hợp đầy đủ, báo cáo trung thực lên cấp trên.

b. Cung cấp tài liệu cho việc lấy ý kiến nhân dân.

2. Chủ tịch UBND phường chịu trách nhiệm chỉ đạo việc tổ chức lấy ý kiến, tổng hợp và thông báo kết quả tiếp thu ý kiến nhân dân của các tổ chức cá nhân có liên quan đến nội dung quy định tại Điều 6 của Quy chế này.

Chương IV

NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC NHÂN DÂN GIÁM SÁT

Điều 9 . Những nội dung giám sát của nhân dân

Nhân dân trực tiếp giám sát việc thực hiện các nội dung tại các điều trong Chương II của quy chế này, đồng thời giám sát việc thực hiện trách nhiệm của UBND phường, cá nhân được quy định tại Điều 8, Điều 12 của Quy chế này.

Điều 10. Hình thức giám sát

1. Nhân dân thực hiện việc giám sát thông qua hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng, tổ trưởng tổ dân phố; kiến nghị thông qua Ủy ban mặt trận tổ quốc và các tổ chức đảng, đoàn thể chính trị -xã hội.

2. Nhân dân trực tiếp thực hiện giám sát thông qua khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

Chương V

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC, CÔNG DÂN

Điều 11. Trách nhiệm của UBND phường

1. Tổ chức phổ biến, tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân trên địa bàn thực hiện các quy định của nhà nước và thành phố về quản lý và cấp phép xây dựng.

2. Tiếp nhận thông báo khởi công của chủ đầu tư; kiểm tra, xác nhận công trình đã đủ điều kiện khởi công và thời điểm chủ đầu tư nộp thông báo. Hướng dẫn chủ đầu tư hoàn chỉnh thông báo khởi công nếu chưa đủ điều kiện. Lập hồ sơ trích ngang các công trình xây dựng trên địa bàn để theo dõi, quản lý.

3. Niêm yết công khai điều kiện, trình tự và các thủ tục cấp giấy phép xây dựng tại trụ sở cơ quan, đồng thời thường xuyên phổ biến nội dung Quy định này

và các quy định của Pháp luật liên quan đến công tác cấp giấy phép xây dựng trên các phương tiện thông tin đại chúng.

a. Niêm yết công khai điều kiện, trình tự và các thủ tục cấp phép xây dựng tại trụ sở UBND phường, đồng thời thường xuyên phổ biến nội dung quy định này và các quy định của pháp luật liên quan đến công tác cấp giấy phép xây dựng trên các phương tiện thông tin đại chúng.

b. Thông qua các hội nghị từ phường đến tổ dân phố, khu dân cư.

c. Trong trường hợp hộ gia đình, cá nhân không có các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định hiện hành thì Ủy ban nhân dân phường xác nhận nguồn gốc và hiện trạng sử dụng đất của chủ đầu tư.

4. Chỉ đạo, điều hành Tổ công tác của Đội Thanh tra xây dựng quận đặt tại địa bàn thường xuyên kiểm tra tình hình trật tự xây dựng và đô thị trên địa bàn; phát hiện, lập hồ sơ vi phạm hành chính về trật tự xây dựng và đô thị.

Tiếp nhận hồ sơ vi phạm hành chính về trật tự xây dựng và đô thị do Tổ công tác của Đội Thanh tra xây dựng quận đặt tại địa bàn chuyển đến để ban hành quyết định xử phạt, quyết định đình chỉ thi công, quyết định cưỡng chế và tổ chức thực hiện xử lý các hành vi vi phạm hành chính về trật tự xây dựng và đô thị theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

Chỉ đạo Công an phường cấm thợ xây dựng, cấm vận chuyển vật liệu xây dựng vào công trình vi phạm trật tự xây dựng và đô thị; yêu cầu cung cấp dịch vụ điện, nước ngừng cung cấp dịch vụ đối với các công trình vi phạm trật tự xây dựng và đô thị theo quy định của pháp luật.

5. Kịp thời phối hợp với Đội QLTTXD&ĐT Quận chuyển hồ sơ vi phạm hành chính về trật tự xây dựng và đô thị vượt quá thẩm quyền và kiến nghị Chủ tịch UBND quận xử lý theo thẩm quyền.

6. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc, tổ chức thực hiện kết luận kiểm tra, quyết định xử lý vi phạm trật tự xây dựng và đô thị của cấp thẩm quyền đối với công trình xây dựng trên địa bàn.

7. Cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác các thông tin, tài liệu, hồ sơ vi phạm theo đề nghị của Thanh tra Sở xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp huyện để phục vụ cho hoạt động thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

a. Tổ chức thực hiện các biện pháp hành chính để thực hiện công tác quản lý trật tự xây dựng và đô thị theo phân cấp hoặc ủy quyền của Chủ tịch UBND quận.

b. Giải quyết các việc khác có liên quan đến công tác quản lý trật tự xây dựng và đô thị thuộc thẩm quyền của mình; tập hợp ý kiến, nguyện vọng chính đáng của nhân dân để kiến nghị lên cấp trên giải quyết những vấn đề vượt quá thẩm quyền.

Điều 12. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý trật tự xây dựng và đô thị đô thị

1. Chủ tịch UBND phường

a. Chỉ đạo chung về công tác quản lý trật tự xây dựng và đô thị trên địa bàn phường theo quy định. Báo cáo chủ tịch UBND quận, Đảng ủy phường định kỳ theo quy định và chịu trách nhiệm trước UBND quận.

b. Chỉ đạo kiểm tra, phát hiện kịp thời những vi phạm, lập biên bản, đình chỉ thi công, ra quyết định và tổ chức xử phạt theo thẩm quyền

c. Chỉ đạo lập hồ sơ vi phạm đề xuất ý kiến xử lý đối với những trường hợp vượt quá thẩm quyền trình UBND quận xem xét, quyết định.

d. Tổ chức thực hiện xử phạt, cưỡng chế của UBND quận.

e. Chỉ đạo Thanh tra xây dựng quận đặt tại địa bàn phường thực hiện chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao, chỉ đạo cán bộ dưới quyền phụ trách cung cấp tài liệu về quản lý trật tự xây dựng và đô thị cho các ngành, các cấp có liên quan.

f. Đôn đốc, kiểm tra tình hình trật tự xây dựng và đô thị đô thị trên địa bàn, ban hành kịp thời quyết định đình chỉ thi công xây dựng, quyết định cưỡng chế phá dỡ công trình vi phạm trật tự xây dựng và đô thị theo thẩm quyền.

g. Xử lý cán bộ dưới quyền được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng và đô thị đô thị để xảy ra vi phạm.

2. Phó chủ tịch phụ trách kinh tế - đô thị phường

a. Chịu trách nhiệm trước chủ tịch UBND quận, chủ tịch UBND phường trong công tác quản lý trật tự xây dựng và đô thị trên địa bàn phường theo quy định. Báo cáo Chủ tịch UBND quận, Chủ tịch UBND phường, Đảng ủy phường theo định kỳ.

b. Thẩm định và cấp giấy xác nhận đăng ký cam kết bảo vệ môi trường khi được phân cấp, ủy quyền.

c. Tổ chức kiểm tra, phát hiện kịp thời những vi phạm, lập biên bản đình chỉ thi công, lập hồ sơ vi phạm, ra quyết định và tổ chức xử phạt theo thẩm quyền.

d. Đôn đốc, kiểm tra tình hình trật tự xây dựng và đô thị đô thị trên địa bàn.

e. Tổ chức thực hiện quyết định xử phạt, quyết định cưỡng chế của UBND quận và Chủ tịch UBND phường.

f. Chỉ đạo Tổ QLTTXD&ĐT quận đặt tại địa bàn phường thực hiện quản lý theo chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao; chỉ đạo cán bộ dưới quyền phụ trách xây dựng cung cấp tài liệu về quản lý trật tự xây dựng và đô thị cho các ngành các cấp có liên quan.

g. Đề xuất xử lý cán bộ dưới quyền được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng và đô thị đô thị để xảy ra vi phạm.

Điều 13. Trách nhiệm của Tổ công tác quản lý trật tự xây dựng và đô thị Quận phụ trách phường

Tham mưu cho UBND phường trong công tác quản lý trật tự xây dựng và đô thị cho tất cả các dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng, công tác quản lý đô thị của tổ chức, cá nhân trên địa bàn phường.

Phối hợp với bộ phận chuyên môn của UBND phường như địa chính, đô thị, công an phường kiểm tra, phát hiện, tham mưu kịp thời xử lý các vi phạm trong công tác quản lý trật tự xây dựng và đô thị.

Trả lời, giải thích, cung cấp thông tin có liên quan đến công tác quản lý trật tự xây dựng và đô thị khi nhân dân yêu cầu trong thẩm quyền của mình.

Điều 14. Quyền của Tổ chức, cá nhân làm chủ đầu tư, nhà thầu thi công xây dựng trong hoạt động xây dựng

a. Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền cấp phép xây dựng giải thích, hướng dẫn và thực hiện đúng các quy định về cấp phép xây dựng.

b. Khiếu nại, tố cáo những hành vi vi phạm pháp luật trong cấp phép xây dựng

c. Được khởi công xây dựng công trình sau thời gian quy định của Luật Xây dựng mà cơ quan cấp phép không có ý kiến trả lời bằng văn bản khi đã đủ các điều kiện theo quy định.

Điều 15. Nghĩa vụ của Tổ chức, cá nhân làm chủ đầu tư, nhà thầu thi công xây dựng trong hoạt động xây dựng

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi xây dựng của mình nếu vi phạm các quy định của pháp luật.

2. Thông báo đầy đủ bằng văn bản ngày khởi công xây dựng công trình và nộp bản sao giấy phép xây dựng, bản thiết kế, các giấy tờ khác có liên quan sao từ bản gốc có chứng thực trước 7 ngày trước khi khởi công xây dựng công trình cho chính quyền địa phương. Thực hiện việc niêm yết thường xuyên bản sao có công chứng giấy phép xây dựng công trình tại mặt trước của công trình.

* Hồ sơ thông báo gồm:

- Văn bản của chủ đầu tư thông báo khởi công xây dựng công trình;
- Bản sao giấy phép xây dựng (Đối với công trình phải xin phép xây dựng);
- Giấy phộp sử dụng tạm hè, đường (nếu có nhu cầu sử dụng).
- Bản sao quyết định đầu tư (đối với các công trình được miễn giấy phép xây dựng);
- Bản sao Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc bản sao Giấy xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường;
- Nội dung các biện pháp, giải pháp bảo vệ môi trường đó cam kết thực hiện trong quá trình thi công công trình;
- Biện pháp tổ chức thi công nhằm đảm bảo trật tự, an toàn và vệ sinh môi trường cho công trình, các công trình liền kề, công trình hạ tầng kỹ thuật có liên

quan trọng mọi điều kiện thời tiết, biên bản khảo sát hiện trạng công trình liền kề (nếu có), cam kết đền bù thiệt hại về người, công trình, tài sản nếu được xác định do việc thi công xây dựng công trình mới gây ra.

3. Chịu trách nhiệm về tính trung thực của hồ sơ xin cấp phép xây dựng.

4. Thực hiện đúng các nội dung của giấy phép xây dựng; điều chỉnh, thay đổi thiết kế phải được sự chấp thuận của cơ quan cấp phép xây dựng.

5. Tự phá dỡ công trình cũ để xây dựng công trình mới khi đã có phương án phá dỡ công trình do tổ chức tư vấn đủ năng lực lập, kèm theo quyết định phê duyệt của chủ đầu tư (đối với công trình của tổ chức, doanh nghiệp) hoặc xác nhận của chủ đầu tư (đối với nhà ở riêng lẻ hoặc công trình tôn giáo); tự phá dỡ các bộ phận công trình hoặc công trình vi phạm.

6. Vận chuyển vật liệu xây dựng, phế thải xây dựng theo quy định.

Chương VI **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 16. Văn phòng UBND, Địa chính - xây dựng, quản lý đô thị, Tổ quản lý trật tự xây dựng và đô thị quận đặt tại địa bàn, tổ chức, cá nhân có liên quan cùng nhân dân trên địa bàn phường có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế này. Các tổ chức cá nhân nếu vi phạm tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 17. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các tổ chức, cá nhân phản ánh và báo cáo về UBND phường (qua Văn phòng UBND phường) xem xét và bổ sung sửa đổi cho phù hợp./.